| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **364**/2019/HS-ST.
Ngày 08 - 8 - 2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Dung.
***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trang Văn Hai.
Ông Huỳnh Phi Hổ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 334/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 349/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo: Vũ Thị H, sinh năm 1983, tại Nam Định (có mặt). Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ U, hẻm 36 đường Đ, ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Vũ Đình N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962, có chồng Phạm Văn T, sinh năm 1979 và có 01 con sinh năm 2002; Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 26/9/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 29/6/2015, Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù giam, về tội "Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 14 tháng tù giam, chấp hành xong ngày 17/01/2017 (chưa được xóa án tích).

Bị bắt tạm giam ngày 09/5/2019 theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 42 ngày 24/4/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

- *Bị hại*: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Phòng trọ số 5, E643, tổ 25, khu phố X, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh

năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: Xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị H là người đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 12/12/2018, Vũ Thị H điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển số 60H1-062.75 đến nhà trọ số E643, tổ 25, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hòa để tìm bạn thì phát hiện phòng trọ số 05 do anh Nguyễn Văn Đ, ngụ tại xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An thuê ở, cửa phòng chỉ khép hờ, anh Đ đang nằm ngủ dưới nền nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, H đẩy cửa đi vào phòng thì thấy trên tủ quần áo có để 01 bóp da màu đen nên H đã mở bóp lấy được số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) bỏ vào túi quần rồi để bóp lại ví trị cũ và đi ra khỏi phòng. Khi H vừa đi được khoảng 02 mét thì anh Đ thức giấc phát hiện bị mất tài sản nên đuổi theo và kiểm tra thì phát hiện H là người đã trộm cắp tài sản nên đã bắt giữ H, giao Công an phường L lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để xử lý.

Vật chứng gồm:

- Số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ giao trả cho anh Nguyễn Văn Đ.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển số 60H1-062.75, qua xác minh là xe của anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989, ngụ tại xã T, huyện V (là bạn của H) giao cho H sử dụng và không biết H dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh T.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 325/CT-VKSBH ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Vũ Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 08 (tám) tháng tù đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 12/12/2018, tại phòng trọ số 5 nhà trọ số E643, tổ 25, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Vũ Thị H là người có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích đã có hành vi trộm cắp số tiền 1.400.000đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn Đ thì bị bắt giữ để xử lý.

Hành vi của bị cáo Vũ Thị H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 1.400.000đồng anh Nguyễn Văn Đ đã nhận lại, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Honda SH125i, biển số 60H1-062.75, qua xác minh là xe của anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989, ngụ tại xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (là bạn của bị cáo H) giao cho bị cáo H sử dụng và không biết H dùng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh T.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Vũ Thị H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Kim Dung**